

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

Số tín chỉ: 04

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

- Tên học phần:** Nguyên lý kế toán
- Mã học phần:** KETOAN 011
- Số tín chỉ:** 4 (3, 1)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ hai
- Phân bổ thời gian**
 - **Lên lớp:** 45 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành
 - **Tự học:** 120 giờ
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com
2	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyenneu@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Nguyên lý kế toán là học phần cơ sở cho ngành kế toán. Dùng để đào tạo cử nhân thuộc ngành kế toán, được giảng dạy vào học kỳ 3 của khóa học. Trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản như: Bản chất, đối tượng của hạch toán kế toán, phương pháp chứng từ kế toán, phương pháp tính giá, phương pháp tổng hợp cân đối kế toán, hình thức kế toán, tổ chức bộ máy kế toán và hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu (hạch toán quá trình cung cấp, quá trình sản xuất, quá trình tiêu thụ).

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản về tài sản, nguồn vốn trong doanh nghiệp, nội dung các phương pháp chứng từ kế toán, tài khoản kế toán, tổng hợp cân đối kế toán.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng các phương pháp kế toán trong	3	

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	việc thu thập, ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào các tài khoản kế toán, đảm bảo nguyên tắc cân đối của kế toán và áp dụng vào các quá trình kinh tế chủ yếu trong doanh nghiệp.		
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng tổ chức vận dụng chứng từ, tài khoản kế toán, tổng hợp cân đối kế toán theo chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và quốc tế trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, xã hội.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng các phương pháp kế toán để nhận diện chứng từ, định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đảm bảo nguyên tắc cân đối của kế toán tại các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Nhận diện được các chứng từ kế toán có liên quan đến các hoạt động của doanh nghiệp.	3	[2.1.4]
CDR1.2	Định khoản được các nghiệp vụ phát sinh trong doanh nghiệp đảm bảo nguyên tắc tổng hợp và cân đối kế toán.	3	
CDR1.3	Xác định được các sổ sách kế toán theo từng hình thức kế toán.	3	
CDR1.4	Phân biệt được quy trình ghi sổ chung đối với các hình thức kế toán.	3	
CDR2	Kỹ năng		

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR2.1	Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đối với từng quá trình kinh tế chủ yếu trong các doanh nghiệp khác nhau. Lập được chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo kế toán phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán và luật kế toán hiện hành.	3	[2.2.7]
CDR2.2	Đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Truyền đạt được vấn đề và giải pháp chuyên môn tới người khác trong việc thực hiện những nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực kế toán.	4	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]
CDR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	4	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1				CDR2		CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	Chương 1. Bản chất và đối tượng của hạch toán kế toán 1.1. Bản chất của hạch toán kế toán 1.2. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý 1.3. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý 1.4. Đối tượng nghiên cứu của hạch toán kế toán 1.5. Các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận		x				x			
2	Chương 2. Phương pháp chứng từ kế toán 2.1. Nội dung, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán 2.2. Các loại chứng từ kế toán và các yếu tố cơ bản của chứng từ kế toán 2.3. Trình tự xử lý và luân chuyển chứng từ kế toán	x					x	x	x	x
3	Chương 3. Phương pháp tài khoản kế toán 3.1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp tài khoản kế toán 3.2. Tài khoản kế toán 3.3. Phân loại tài khoản kế toán 3.4. Hệ thống tài khoản kế toán 3.5. Cách ghi chép vào tài khoản 3.6. Kiểm tra số liệu ghi trên tài khoản kế toán		x				x	x	x	x
4	Chương 4. Phương pháp tính giá 4.1. Khái niệm và sự cần thiết của phương pháp tính giá 4.2. Yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá 4.3. Trình tự tính giá	x	x				x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1				CDR2		CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
5	Chương 5. Phương pháp tổng hợp cân đối kế toán 5.1. Khái quát chung về phương pháp tổng hợp cân đối kế toán 5.2. Nguyên tắc chung xây dựng hệ thống các bảng tổng hợp cân đối kế toán 5.3. Yêu cầu và công việc chuẩn bị khi lập bảng tổng hợp cân đối kế toán 5.4. Bảng cân đối kế toán 5.5. Quan hệ giữa phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán với phương pháp khác	x	x			x	x	x	x	x
6	Chương 6. Hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu 6.1. Khái quát chung về quá trình kinh doanh và nhiệm vụ của kế toán 6.2. Hạch toán quá trình cung cấp 6.3. Hạch toán quá trình sản xuất 6.4. Hạch toán quá trình tiêu thụ		x	x		x	x	x	x	x
7	Chương 7. Sổ kế toán, hình thức kế toán và tổ chức công tác kế toán 7.1. Sổ kế toán và hình thức kế toán 7.2. Tổ chức công tác kế toán			x	x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CĐR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CĐR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Điểm thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần: Vấn đáp, thực hành.
- Kiểm tra giữa học phần: Tự luận (01 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút).
- Thi kết thúc học phần: Tự luận (01 bài thi, thời gian làm bài: 90 phút).

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ,...

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu bắt buộc

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Nguyên lý kế toán*.

- Tài liệu tham khảo

[2] Bộ Tài chính, (2014), *Thông tư số 200/2014/TT-BTC* ban hành ngày 22/12/2014.

[3] Võ Văn Nhị, (2018), *Nguyên lý kế toán*, NXB Tài chính.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>Chương 1. Bản chất và đối tượng của hạch toán kế toán</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được bản chất, đối tượng và các thước đo sử dụng trong hạch toán; phân biệt được tài sản và nguồn vốn trong doanh nghiệp.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Bản chất của hạch toán kế toán</p> <p>1.2. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý</p> <p>1.3. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý</p> <p>1.4. Đối tượng nghiên cứu của hạch toán kế toán</p> <p>1.5. Các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận</p> <p>Bài thực hành số 1: Phân loại tài sản và nguồn vốn.</p>	12 (6LT, 6TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề; Thảo luận nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao nhiệm vụ cho các cá nhân, nhóm: Tìm hiểu về tài sản, nguồn vốn trong doanh nghiệp Việt Nam hiện nay. + Hướng dẫn thực hành, thực hiện mẫu. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 1; [3]: Chương 1, mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.4. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm nhiệm vụ theo nhóm. + Thực hành theo hướng dẫn của giảng viên. 	CDR 1.2, CDR 2.1.
2	<p>Chương 2. Phương pháp chứng từ kế toán</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung, ý nghĩa, trình tự luân chuyển của chứng từ kế toán; phân loại được các chứng từ kế toán và xác định được các yếu tố cơ bản của chứng từ.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Nội dung, ý nghĩa của phương pháp chứng từ kế toán</p> <p>2.2. Các loại chứng từ kế toán và các</p>	3 (3LT, 0TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giải thích các khái niệm. + Nêu vấn đề cần giải quyết. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 2; [2]: Chương IV, điều 116 - 121 	CDR1.1, CDR2.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>yếu tố cơ bản của chứng từ kế toán</p> <p>2.3. Trình tự xử lý và luân chuyển chứng từ kế toán</p>		<p>[3]: Chương 1, mục 1.6; chương 4 mục 4.1</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Tìm hiểu và phân loại chứng từ.</p>	
3	<p>Chương 3. Phương pháp tài khoản kế toán</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, ý nghĩa, nguyên lý kết cấu tài khoản cơ bản; phân loại được tài khoản kế toán; định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Khái niệm và ý nghĩa của phương pháp tài khoản kế toán</p> <p>3.2. Tài khoản kế toán</p> <p>3.3. Phân loại tài khoản kế toán</p> <p>3.4. Hệ thống tài khoản kế toán</p> <p>3.5. Cách ghi chép vào tài khoản</p> <p>3.6. Kiểm tra số liệu ghi trên tài khoản kế toán</p> <p>Bài thực hành số 2: Định khoản kế toán, phản ánh vào sơ đồ tài khoản.</p>	15 (9LT, 6TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm.</p> <p>+ Nêu nội dung thảo luận.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 3;</p> <p>[3]: Chương 3, mục 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận, phản biện.</p> <p>+ Làm bài tập theo nhóm trong [1]. Chương 3. Bài 1 - 9.</p>	CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.
4	<p>Chương 4. Phương pháp tính giá</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm, yêu cầu, nguyên tắc và trình tự tính giá đối với các quá trình kinh tế. Xác định được giá tài sản quá trình mua vào, sản xuất và bán ra trong doanh nghiệp.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Khái niệm và sự cần thiết của phương pháp tính giá</p> <p>4.2. Yêu cầu và nguyên tắc của phương pháp tính giá</p> <p>4.3. Trình tự tính giá</p>	15 (7LT, 6TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm.</p> <p>+ Đưa nội dung tranh luận.</p> <p>+ Giao bài tập cho các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 4.</p> <p>[2]: Nghiên cứu chương III, mục 2, điều 112.</p> <p>[3]: Chương 5, mục 5.1.</p>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>Bài thực hành số 3: Tính giá thực tế đối với tài sản mua vào, sản xuất, tiêu thụ và giá vật tư xuất dùng cho sản xuất kinh doanh.</p> <p>Kiểm tra giữa học phần.</p>		<p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép, tranh luận và phản biện.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân trong [1]: Chương 4, Bài 1 - 6.</p> <p>+ Làm bài kiểm tra.</p>	
5	<p>Chương 5. Phương pháp tổng hợp cân đối kế toán</p> <p>Mục tiêu chung: Trình bày được nguyên tắc, yêu cầu và công việc cần thực hiện khi lập bảng tổng hợp cân đối kế toán. Lập được bảng cân đối kế toán đầu kỳ và cuối kỳ.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>5.1. Khái quát chung về phương pháp tổng hợp cân đối kế toán</p> <p>5.2. Nguyên tắc chung xây dựng hệ thống các bảng tổng hợp cân đối kế toán</p> <p>5.3. Yêu cầu và công việc chuẩn bị khi lập bảng tổng hợp cân đối kế toán</p> <p>5.4. Bảng cân đối kế toán</p> <p>5.5. Quan hệ giữa phương pháp tổng hợp - cân đối kế toán với phương pháp khác</p> <p>Bài thực hành số 4: Xác định quan hệ đối ứng tài khoản. Lập bảng cân đối kế toán.</p>	10 (6LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 5. [2]: Chương II, điều 23 đến điều 27, điều 85 đến 87. [3]: Chương 3, mục 3.4.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 5, bài 1 - 2.</p>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.
6	<p>Chương 6. Hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu</p> <p>Mục tiêu chung: Trình bày được ý nghĩa, nhiệm vụ và phương pháp kế toán các quá trình kinh tế. Định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh của từng quá trình cung cấp, sản xuất và tiêu thụ trong doanh nghiệp.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>6.1. Khái quát chung về quá trình kinh</p>	17 (9LT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Tổ chức cho sinh viên tranh luận; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích các khái niệm, bản chất.</p> <p>+ Đưa nội dung tranh luận.</p> <p>+ Tổ chức thảo luận.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân và các nhóm.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá.</p>	CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	doanh và nhiệm vụ của kế toán 6.2. Hạch toán quá trình cung cấp 6.3. Hạch toán quá trình sản xuất 6.4. Hạch toán quá trình tiêu thụ Bài thực hành số 5: Định khoản nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến các quá trình kinh tế.		- Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6. [2]: Chương III, điều 29, 79, 89. [3]: Chương 5, mục 5.2. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện. + Làm bài tập cá nhân, nhóm trong [1]: Chương 6, bài 1 - 8.	
7	Chương 7. Sổ kế toán, hình thức kế toán và tổ chức công tác kế toán Mục tiêu chung: Trình bày được nội dung sổ và hình thức kế toán. Phân biệt được trình tự ghi sổ theo từng hình thức kế toán. Nội dung cụ thể: 7.1. Sổ kế toán và hình thức kế toán 7.2. Tổ chức công tác kế toán	3 (3LT, 0TH)	Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức thảo luận theo nhóm. - Giảng viên: + Giải thích các định nghĩa. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm. + Nhận xét, đánh giá. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 6. [2]: Chương V, điều 122 - 125. [3]: Chương 4, mục 4.2, 4.3. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thảo luận: Nhận biết các sổ theo từng hình thức kế toán.	CDR1.3, CDR1.4, CDR2.1, CDR2.2, CDR3.1, CDR3.2.

Hải Dương, ngày 24 tháng 09 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG KHOA

TRƯỜNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết